

Phú Phong, ngày 22 tháng 6 năm 1997

Kính gửi : - TÒA ĐẠI SỨ HOA KỲ TẠI BANGKOK - THÁI LAN
(VĂN PHÒNG ĐẶC TRÁCH HO)
- PHÁI ĐOÀN HOA KỲ ĐẶC TRÁCH PHÒNG VẤN
TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Tôi tên là LÊ THÀNH CANG, sinh năm 1943, hiện ở tại số nhà 143 đường Đồng Đa, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định - Việt nam. Có số IV 270 - 649/H.33-0056/CRT. Tôi đã được gặp phái đoàn Mỹ phỏng vấn vào ngày 07.11.1996 và đã bị từ chối với lý do ghi rõ như sau : **TLX sent to BKK to get specifics of CS Adj**, và tại Điều I của văn bản ODP-64 Refugee Mail Responde from 2.96 có nội dung : **"Đương đơn chính không trình được các bằng cứ đầy đủ và đáng tin, chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là BA NĂM vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước 1975 - Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được các giấy ra trại"**

Nay tôi làm đơn này đính kèm theo các chứng từ có liên quan đến thời gian học tập cải tạo hơn 5 năm của tôi tại Trại Tân Hiệp - Biên Hòa - để kính xin quý cấp quan tâm thẩm tra và cứu xét lại hồ sơ và tôi xin trung thực khai rõ như sau :

- Trước ngày 30.4.1975 tôi là sĩ quan cấp trung úy trong QLVNCH số quân 63/414915 với chức vụ là Trưởng Trung tâm Truyền tin ở Quân đoàn 2 đóng tại Pleiku. Khi di tản, tôi và gia đình có đến ở tại nhà chị tôi tại số nhà 255/19/5 đường Dương Công Trừng, Thị Nghè - Sài Gòn - và cũng từ nơi cư trú này, tôi ra đi học tập tại Trại cải tạo Tân Hiệp kể từ ngày 23.6.1975 đến ngày 01.9.1980 thì được cho ra trại theo Giấy Phép Ra Trại số 833/CRT do Phó Giám thị Trại cải tạo Tân Hiệp là Đại úy Phạm Thanh Liêm ký cấp - trong đó có ghi rõ ở khoản : **"Nay về cư trú tại 143 đường Đồng Đa - Phú Phong - Tây Sơn - Nghĩa Bình"**

Sau hơn 5 năm học tập, nay được ra về, tôi rất vui mừng và trở về sống tại nhà chị tôi tại địa chỉ trên ở Sài Gòn. Tuy vậy tôi cũng lo lắng cho cuộc sống của mình và gia đình nếu như về quê Nghĩa Bình - chắc chắn tôi sẽ gặp khó khăn về chính trị cũng như về kinh tế để mưu sinh cho gia đình bởi tôi không nghề nghiệp và không có khả năng làm nông nghiệp. Từ ý nghĩ này, tôi cầm giấy ra trại trở lại Trại Tân Hiệp để xin đổi **"Nơi về cư trú"** tại địa chỉ nhà của chị tôi ở tại Sài Gòn. Tại Trại Tân Hiệp cán bộ phụ trách đã nhận tờ giấy ra trại của tôi để xóa địa chỉ cũ là 143 Đồng Đa - Phú Phong - Tây Sơn - Nghĩa Bình và đánh máy lại ngay phía dưới là địa chỉ 255/19/5 Dương Công Trừng - Thị Nghè - Sài Gòn đóng dấu xác minh rồi trả lại cho tôi để về trình diện chính quyền địa phương Thị Nghè làm thủ tục cư trú.

Tôi ở nhà chị tôi tại Thị Nghè được hai tháng và đang lao động mưu sinh, thì công an TP. Hồ Chí Minh báo cho tôi là không được phép cư trú và buộc tôi hoặc là đi KTM ngoài thành phố, hoặc là phải trở về tại quê Phú Phong, Tây Sơn, Nghĩa Bình. Trong tình cảnh khốn khổ này tôi đành phải nhận giấy về trình diện công an huyện Tây Sơn, tỉnh Nghĩa Bình để lập thủ tục cư trú ở 143 đường Đồng Đa - Phú Phong và tôi phải nộp tờ Giấy Ra Trại hiện có địa chỉ ở 255/19/5 Dương Công Trừng - Thị Nghè - Sài Gòn cho công an Tây Sơn lưu giữ hồ sơ (Sau khi tôi có photo được một bản ở Sài Gòn để giữ trong hồ sơ cá nhân).

Khi làm thủ tục HO, tôi đã đem tờ Giấy Ra Trại photocopy này để bổ túc chứng từ - vì bản chính tôi đã phải nộp tại Công an huyện Tây Sơn và đã bị thất lạc, không tìm lại được nên Công an huyện Tây Sơn chỉ cấp cho tôi tờ giấy xác nhận tình trạng và thời gian học tập.

Tôi biết tôi sẽ gặp trở ngại khi phỏng vấn nếu như tôi không xuất trình được bản chính giấy ra trại cho Phái đoàn Hoa Kỳ, nên tôi đã cố gắng đến Công an tỉnh Bình Định, Công an TP. Hồ Chí Minh và Bộ Nội Vụ để xin giấy ra trại (với hy vọng các nơi này có lưu giữ hồ sơ về cá nhân tôi) để chứng minh rõ thêm về thời gian học tập cải tạo của tôi là đúng sự thật. Các giới chức tại đây đã sẵn sàng giúp đỡ tôi và cấp cho tôi các giấy chứng nhận và bản sao giấy ra trại đó. Nhưng cả ba nơi đều chỉ có giấy ra trại mà trong đó nội dung cũng chỉ ghi nơi về cư trú là "143 đường Đống Đa - Phú Phong - Tây Sơn - Nghĩa Bình".

Hiện giờ tôi có đến ba giấy ra trại chỉ khác phần nơi về cư trú, nhưng đều cùng mẫu chữ ký đánh máy cùng số ngày cấp và cùng một chữ ký của giới chức cấp và tôi đã nộp tất cả tại Phòng 11 (của Phái đoàn Hoa Kỳ) Sở Ngoại Vụ TP. Hồ Chí Minh.

✱ Trong các bản này nếu chồng lên nhau sẽ có sự sai lệch về vị trí chữ đánh máy của cùng một giòng, bởi lẽ giấy thông báo của tôi cần nhiều bản để lưu, để thông báo mà đã phải đánh máy nhiều lần, vì giấy này chất lượng xấu, giấy than xấu và khan hiếm. Đó là thực tế còn khó khăn về văn phòng phẩm chứ không như bây giờ.

✱ Có thể khi thay đổi "nơi về cư trú" họ chỉ sửa trên giấy giao cho tôi, còn các bản khác chưa sửa, hoặc không thể điều chỉnh được vì văn bản đó đã gửi thông báo đến các nơi cần hồ sơ lưu như ở Bộ Nội Vụ, Công an TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Định.

✱ Tôi muốn trình bày thêm các nhân chứng dưới đây để khẳng định rõ về thời gian tôi đã có hơn 3 năm học tập cải tạo tại Trại Tân Hiệp, nếu không nói là 5 năm 2 tháng 5 ngày. Họ là các bạn của tôi đã từng ở chung với tôi tại Trại Tân Hiệp (đính kèm theo đây các tờ xác nhận) và hiện đang định cư tại Hoa Kỳ theo diện HO :

- 1) Ông Lê Văn Bốc hiện ở
- 2) Ông Nguyễn Hữu Cúc ở
- 3) Ông Nguyễn Xuân Thế, ở tại

Điện thoại :

- 4) Ông Ngô Văn Hà, ở tại
Điện thoại số :
- 5) Ông Nguyễn Phong, ở tại

✱ Tôi còn giữ được bản chính Quyết định số 84/QĐ-UB của UBND tỉnh Nghĩa Bình ký ngày 11.8.1981 cho tôi được phục hồi quyền công dân sau thời hạn bị quản chế 6 tháng kể từ ngày ra trại 1.9.1980.

Sau biến cố chính trị 30.4.1975, chúng tôi là những người đã từng tham gia với chế độ cũ - không một ai có thể lọt lưới cải tạo cả, ngoại trừ đã ra đi trước 30.4.1975 hoặc đã vượt biên - và thời gian phải cải tạo, thời gian quản chế sau cải tạo đã được chính quyền Việt Nam tiêu chuẩn hóa cho từng đối tượng. Chính vì vậy, căn cứ vào tờ Quyết định này để tính ngược thời gian trở về đến ngày 26.6.1975 (cho dù có trừ thời gian quản chế của tôi là 12 tháng như các bạn của tôi đi nữa) thì vẫn biết được chính xác thời gian tôi đã trải qua học tập cải tạo tại Trại Tân Hiệp không thể dưới Ba năm. Như vậy, nó vẫn phù hợp với tiêu chuẩn tối thiểu của chương trình HO đã qui định.

✱ Tôi cũng không dễ gì man khai về hồ sơ học tập của tôi khi mà có đến 4 cơ quan và giới chức có thẩm quyền của Chính phủ Việt Nam hiện tại - đã cấp cho tôi các bản sao cùng

tái xác thực tình trạng và thời gian học tập của tôi : đó là Công an huyện Tây Sơn, Công an tỉnh Bình Định, Công an TP. Hồ Chí Minh và Cục lưu trữ hồ sơ An ninh của Bộ Nội Vụ.

Kính thưa quý giới chức Hoa Kỳ.

Tôi không còn giấy ra trại nào khác nữa - ngoại trừ các chứng từ tôi đã đệ trình lên quý cấp từ trước và hôm nay - tôi làm đơn trình bày này, có kèm theo các nhân chứng xác nhận - cùng các sự suy nghĩ chân thật mà tôi đã trình bày rõ ràng, cụ thể trong các phần trên của đơn này. Tôi tự nghĩ đây là "Giấy ra trại trung thực nhất" mà tôi có, tôi muốn gửi lên quý giới chức để xin tái cứu xét trường hợp của tôi, và mong muốn sớm nhận được từ quý vị - những tấm lòng ưu ái, quan tâm dành riêng cho tôi và gia đình.

Xin quý cấp nhận nơi đây lòng thành kính biết ơn của tôi và gia đình.

Đồng kính gửi :

Mrs KHÚC MINH THU
HỘI GIA ĐÌNH TÙ CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM TẠI HOA KỲ
(để xin giúp đỡ và can thiệp)

Nguyên đơn

CTB

Kính gửi các vị chức sắc

LÊ THÀNH CANG

ĐC: 143 đường Đống Đa - thị trấn Phú Phong

huyện Tây Sơn - Bình Định - Việt Nam

Số Hồ sơ : 270649/H330056

Số: 10361 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 11 năm 1996

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Lưu hồ sơ Cảnh sát bộ nội vụ.
- Xét đơn đề nghị ngày 7 / 11 / 96 của ông, bà Lê thành Long

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, Bà..... LÊ THÀNH CANG.....

Sinh ngày.....1943.....

Nơi sinh:.....*Bình Định*.....

Trú-quán 143. Đông Đa. - Phú Thang. - Tây Sơn. - Bình Định.

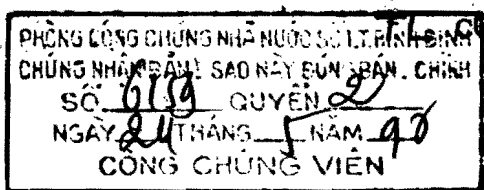
Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ.... *Trung úy*.....

.....Trung tâm truyền tin.....

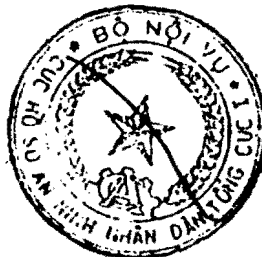
Đã học tập cải tạo từ ngày 26 tháng 6 năm 1974.....

đến ngày 01 tháng 9 năm 1980

- Lý do học tập cải tạo. *Liên quan chế độ cũ*.....



TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG



THIẾT TÁ: *Đàm Văn Cử*



GÔNG CHUNG VIEN

Pham Chi Thanh Binh

**THE PEOPLE'S COMMITTEE
OF NGHĨA BÌNH**

❖❖❖
N^o : 84/QĐ-UB

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Nghĩa Bình, Date of August 11th . 1981

THE PEOPLE'S COMMITTEE OF NGHĨA BÌNH

- Based on the Rule of the People's Council Organization, and the People's Committee, Organization, being defined in N^o 51/LCT, issued on November 10th . 1962, by the President of the Democratic Republic of Vietnam.

Based on the Decree N^o 175/SL issued on May 18th 1953 by the President of the Democratic Republic of Vietnam, defined in execution of the probation system.

- Considered the proposal of the Service-Chief of the Nghĩa Bình Public Security.

DECIDED THAT

Article I : Put down from the probation system since the date of April 10th . 1981 to the following person concerned.

- Full name : LÊ THÀNH CANG , DOB : 1943
- Native land : Thăng Công, Nhơn Phúc, An Nhơn, Bình Định.
- Present place of Residence : N^o 143 Đống Đa, Phú Phong, Tây Sơn, Nghĩa Bình.

Article II : The Person concerned that has the above named, will be restored the civil right in accordance with the defined-law since the date of issuance of this decision.

Article III : The Chief of Cabinet of the Provincial People's Committee, the Service-Chief of Nghĩa Bình Public Security, Chairman of the People's Committee of Tây Sơn district and the person concerned will be responsible to execute this decision .

FOR THE PEOPLE'S COMMITTEE OF NGHĨA BÌNH

TO :

- As the third Article
- Recorded in office

FOR CHAIRMAN

Signed and sealed
Nguyễn Văn Quý

Tôi tên HỒ VĂN BỔNG
Cam kết đã dịch chính xác
bản dịch này từ bản tiếng Anh
ĐÍNH KÈM THEO
Ngày 17 tháng 06 năm 1997

Số 7622 PCC-BĐI
PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1 TỈNH BÌNH ĐỊNH
Chứng nhận chữ ký bên trái đây là của người dịch : HỒ VĂN BỔNG
CMND số 210 260 472 cấp tại Nghĩa Bình ngày 17/5/1978
Qui Nhơn, ngày 17 tháng 06 năm 1997

Hồ Văn Bổng



CÔNG CHỨNG VIÊN

Đặng Văn Toàn

ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Nghĩa Bình

--to:--

Số: 84 / QĐ/UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Nghĩa Bình, ngày 11 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

Căn cứ luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp do lệnh số: 51/LCT của Chủ tịch Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa công bố ngày 10 tháng 11 năm 1962.

Căn cứ sắc lệnh số: 175/SL ngày 18/5/1953 của Chủ tịch Nước Việt Nam dân Chủ Cộng Hòa về quan chế.

Xét đề nghị của Ông Trưởng Ty công an Nghĩa Bình.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: Nay đưa ra khỏi diện quân chế. Kể từ ngày 10 tháng 08 năm 1981 cho đương sự có tên sau đây:

Họ và tên: Đoàn Thanh Cường Năm sinh: 1943

Quê quán: Hải Dương - thôn Phú Nhuận xã Nghĩa Bình

Chỗ ở hiện nay: Hải Dương - thôn Phú Nhuận xã Nghĩa Bình

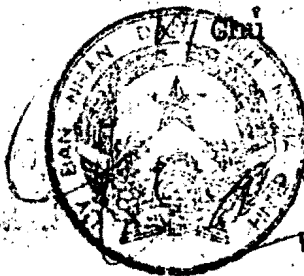
ĐIỀU II: Đương sự có tên trên được hưởng quyền công dân theo luật pháp đã quy định kể từ ngày ban hành quyết định này.

ĐIỀU III: Ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ông Trưởng Ty công an Nghĩa Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Trần Văn Sơn và đương sự có tên trên, căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như ở điều 3.
- Lưu: VP Ủy ban.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH



TRẦN VĂN SƠN

ĐOÀN HỒI VỤ
TRAI CẢI TẠO TÂN HIỆP
Số 832/0KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số HS 19

DIỄN RA TRẠI.

Theo thông tư số 264-PTA/TT ngày 21 tháng 6 năm 1961 của ĐOÀN HỒI VỤ

Thị hình án văn, quyết định của số 118 ngày 20 năm 1960 - ĐOÀN HỒI VỤ

Huy cấp của anh chị có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: LÊ THÀNH ĐANG - Sinh năm: 1943

Họ tên thường gọi:

Nguyên quán: Xã Bình

Nơi đang xử nhân bộ phận thường trú trước khi bị bắt:

143 Đường An Phú - phường Tây Sơn - Quận Bình

Cán Tội: Trung úy trung tâm trưởng truyền tin - Thủ luyến

Bị bắt ngày: 26 / 11 / 1975

Ấn phạt:

Theo quyết định của văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của

Đã bị tước án, lần _____ Công thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, có sự thành _____ tháng

Nay về cư trú tại: 143 Đường An Phú - phường Tây Sơn - Quận Bình

NHÂN KẾT QUẢ TRẠI CẢI TẠO.

(Chức vụ ở tháng hai địa phương)

Lưu tay ngắn cho phải

Của: Lê Thành Gang

Đơn vị: 7266

Lưu tại: Tân Hiệp

Họ tên chữ ký N/Đ (tháng 9 năm 1980)

N/Đ đã được cấp giấy

carl
Lê Thành Gang

AP. O. I. A. M. T. H. I.
10/11/80

॥ श्रीगणेशाय नमः ॥

During: Phan Thanh m.

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG PA27
Số : 370 /XN
☆☆☆☆

CỘNG HÒA CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Ngày 01 Tháng 9 Năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại phòng hồ sơ AN CA.TPHCM.

Phòng hồ sơ AN CA.TPHCM xác nhận :

Họ và tên : LÊ THANH CANG
Ngày tháng năm sinh : 22 6 1943
Nơi sinh : Bình Định
Trú quán : 143 Đồng Đa, Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định
Cấp bậc, chức vụ trong chế cũ : Trung úy
..... Trung tá Trần Xuân Tuyên
Ngày bị bắt vào trại : 26 6 1975
Ngày ra trại : 01 9 1980
Lý do học tập cải tạo : Sĩ quan chế độ cũ

TM.BCH PHÒNG HỒ SƠ AN

TRƯỞNG PHÒNG

Thượng tá Trần Xuân Tuyên

Công nhân xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

GIẤY XÁC NHẬN

Tên Lê Thanh Công

Sinh ngày 22-8-1943

Nơi sinh (Thị trấn Công, thôn phố An Khê, tỉnh
Phước Ninh, 143 km về phía đông Tây Sơn
bình tỉnh).

Chứng minh nhân dân số: 211026585 Cấp ngày
30-8-1982 Ty Công an Bình Định.

Số giấy lý lịch

Năm 1945-1950 Cốt yếu.

Năm 1950-1958 Học trường Nhân phục.

Năm 1958-1960 Học trường quân binh tỉnh.

Năm 1961-1964 Học trường táu binh Bình Định.

Năm 1965-1968 Học quân sự, Quang Trung
và làm táu trưởng táu truyền tin 1/682 Bình Định.

Năm 1963-1971. Đứng táu trưởng học trường

thực địa và làm táu trưởng táu truyền tin

trên của táu trưởng táu truyền tin Quân Đoàn II
phước.

Năm 1972-1975 Thực vụ và huấn luyện táu

truyền tin táu trưởng táu truyền tin

Quân Đoàn II ở phước.

Ngày 28-6-1975 thực địa, học tập của

Tập đoàn các táu: Táu 100 - Lữ 100

Lữ 100 - Kỵ 100 và Táu Hiệp Bình Hòa

và táu táu táu và gia đình ngày 29-9-

1980.

gây ra tai họa tại Công An
 Huyện Tây Sơn.
 Tôi xin Cam đoan những lời trên
 đây là đúng. Nếu có trái lại
 tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm theo
 pháp luật

phủ phùng ngày 15.8 - 1990.

Cha: Lê Ngọc Rừng

- Nguyễn Thị Tân

Nguyễn Khai
 Ký tên

[Signature]

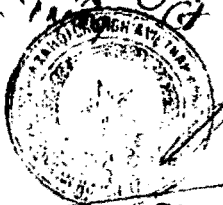
Cố thủ trưởng

XÁC NHẬN:

Kông an huyện Tây Sơn xác nhận
 Trưởng hợp Cũ ông Lê Thanh Long.
 Sinh năm 1943. ở thị trấn Phú Sơn
 Từ 1975 tham gia làm việc cho
 Chế độ cũ. Là Chủ tịch UBND
 Truyền tin từ 1969 - 1975.
 Sau 1975 đi TCT. ở Tân Hiệp
 Bình Hòa. Từ 26.6.1975 → 2.9.1980
 Căn cứ từ đó làm giữ tại CT huyện
 Chung trị xã Núi Sơn, Trại Cháo
 ở 418 Tổng Xứ Cầu, Trại Cháo
 Hợp - Bình Hòa ở 2 xã Hòa Lộ
 ở 18-65-70

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỞ TỈNH
 CHUNG HỮU BÀN SÁO NAY ĐỒNG BÀN CHỨNG
 SỐ 159 QUYỀN 21
 NGÀY 24/8/1990
 CÔNG CHỨNG VIỆN

Tây Sơn ngày 15.8.1990
 ở 18-65-70 Huyện Tây Sơn



CÔNG CHỨNG VIÊN
 Phạm Thị Thanh Bình

ĐO HỘI VỤ CÔNG HOA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÁI TINH BÌNH ĐỊNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 108/GXM

(I) TAY XÁC NHẬN
(Thời gian học tập cải tạo)

---/---

Căn cứ hồ sơ tài liệu lưu tại công an tỉnh Bình định.
Chúng tôi xác nhận về Lê Thành Cang như sau :

/-/q và tên : Lê Thành Cang .

Sinh năm : 1943.

Sinh quán : Nhơn phúc, An nhơn, Bình định.

Trú quán : 143 Phú phong, Tây sơn, Bình định.

Quốc tịch : Việt nam Dân tộc : Kinh.

Tôn giáo : Không , Đảng phái : Không.

Văn hóa : Tú tài I B.

Cấp bậc, chức vụ dưới chế độ cũ : Trung úy trung tâm trưởng
truyền tin.

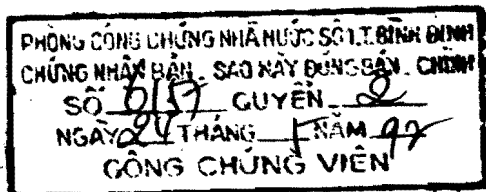
Số quân : 63/414915 .

Thời gian học tập cải tạo : Từ ngày 26/6/1975 đến
ngày 01/9/1980.

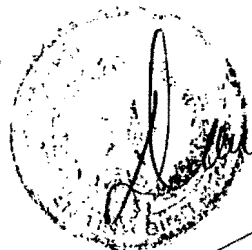
Địa điểm cải tạo : Trại cải tạo Tân Hiệp.

Thời hạn quản chế là 6 tháng ./.

Qui nhơn, ngày 16 tháng 6 năm 1994
TL. GIẢI ĐOC CÁI TINH BÌNH ĐỊNH



TRƯỞNG PHÒNG PV27



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Thị Thanh Bình

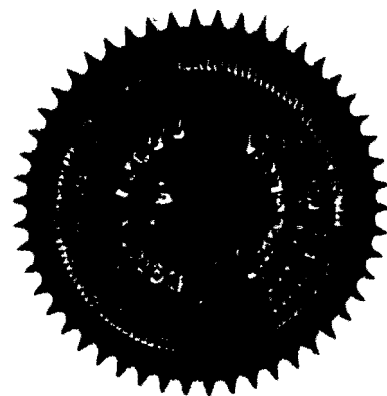
Thiếu tá: Đặng Phú

DUPLICATE

MASTER

California, March 10th 1997

To: The director of the ODP office
in Bangkok, Thailand



Dear Sir:

I am Nguyen, Cuc Huu.
Social Security Number:
Resident Alien Number: A073273380
Current Address:

I would like to verify that I knew exactly some information about my friend in Vietnam as follow:

His name is Le, Thanh Cang. He was born in 1943 in Binh Dinh province, South Vietnam. Cang was in The Vietnamese Public Army before 1975.

His last grade was lieutenant.

He and I were sent to the same re-education camp, Tam Hiep, Dong Nai province, Vietnam.

He was released on September 1st 1980

I assure to be responsible for my verification about the information of my friend above.

Sincerely,

Nguyen, Cuc Huu

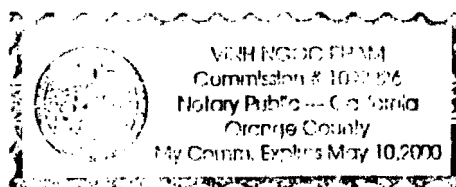
STATE OF CALIFORNIA)
COUNTY OF ORANGE) S. S.

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 15th DAY OF March 1997

BY VIEN N. PHAM

NOTARY PUBLIC



GIẤY RA TRÁI

Theo Quyết định số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ nội Vụ;
 Thi hành án văn, quyết định tha số: 152 ngày 10 tháng 10
 năm 1972 của Bộ 1202 ĐVL

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Đức

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1942

Nơi sinh Bình Di

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 15 Bình Minh

ĐVL lại con du

Can tội: ĐVL ủy phân chi Khu 1

Bị bắt ngày: 20.6.72 Án phạt 7

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành năm

Đã được giảm án lần, công thành tháng

Nay về cư trú tại 15 Bình Minh

SAO Y BẢN CHÍNH
 SỐ 152 ĐVL

Nhận xét quá trình cải tạo

TP. HỒ CHÍ MINH, Ngày 1 tháng 1 năm 72
 TL. CỤC TRƯỞNG C.27
 P. Trưởng Phòng

(Quản chế 12.11.72)



Lần tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn Văn Đức

Danh bản số 52.14

Lập tại Tân Trại

Họ tên chữ ký
 Người được cấp giấy

11/ ngày 11 tháng 11 năm 72

Giám thị

Nguyễn Văn Đức

Nguyễn Văn Đức



C. 27 ĐVL



Date: April, 5 - 1997

The Confirmative Letters.

My name is THE XUAN NGUYEN _ SS. number [REDACTED] The registration number of my card is A074469183-Phone number

I confirm that Mr. Le Thanh Cang, was born on 1943.

Birthplace: Annon - BinhDinh-Vietnam. His address was 143 St.

PHU PHONG-TAY SON-BINH DINH-VIETNAM. Lieutenant of Crypto-Communication-Close Date: June-26-1975-Free date: September 1, 1980. He spent time in jail with me since June 26- 1975 to September 1-1980 at the camp Tan Hiep-Bien Hoa-Vietnam. This is an affirmation for an additional supplement of the file relating to the H.O. of Mr Le thanh Cang TV 270/649/H33-0056/CQT.

I will plead-guilty to the American Law if I don't speak the truth.

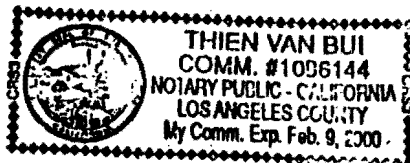
Sign..

The Xuan Nguyen

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 05 DAY OF April 1997

NOTARY PUBLIC





VACO, INC., Refugee Social Services
 113 Baxter Street, 3rd Floor, New York, N.Y. 10013
 Tel: (212) 343-0762 Fax: (212) 343-0822

THE UNITED STATES OF AMERICA

New York, December 17, 1996

S T A T E M E N T

Name in Full : HA VAN NGO
 Date of Birth : 5/1/1939
 Social Security Number : [REDACTED]
 Permanent Address : 1729 Caton Ave., #B-19, Brooklyn, NY 11226
 Telephone Number : 718-826-3450

I was a former Official in the Army of Republic of Vietnam. As the fall of South Vietnam on 4/30/1975, I was put in a labor camp, TAN HIEP Camp, Bien Hoa, Dong Nai Province, Vietnam from 6/27/1975 to 5/6/1980 (Attached).

Today I certify that the below individual:

Name in Full : LE THANH CANG
 Date of Birth : 1943
 Place of Birth : An Nhon, Binh Dinh Province, Vietnam
 Permanent Address : 143 Dong Da, Phu Phong, Tay Son, Binh Dinh
 Last Rank : First Lieutenant VIETNAM
 Military ID Number : 63/414915
 Titled : Head of Communication Center

who is a friend of mine and who was the TAN HIEP camp's political prisoner with me in Vietnam as well.

Date Captured : 6/26/1975
 Date Released : 9/1/1980

So, this true verification is made by me for LE THANH CANG in order to complete the Humanitarian Operation (H.O.) program with I.V. 270.649/H33-0056/CRT.

The above statement is completely true. If any false statement is intently made by me, I would accept any forms of penalty according to the New York City law.

Any correspondence, please contact me at the above-stated address.

Signed by HA VAN NGO

Subscribed and sworn to me before
 this 18th day of December, 1996.

Yiu Ming Wong
YIU MING WONG
 Notary Public, State of New York
 No. 24-4998708
 Qualified in Kings County
 Commission Expires 7-6-98

I, Tony Q. Pham certify that the above is truly and accurately translated by me into English from the hand writing statement in Vietnamese, to the best of my knowledge and belief, and that I'm thoroughly familiar with these above languages.

Tony Q. Pham
 Signature of Translator

San Jose, ngày 25/12/1995

TỜ XÁC NHẬN

Tôi tên : NGUYỄN PHONG.

Sinh ngày: 15-05-1945 Quinhơn Việt Nam

Đến Hoa Kỳ theo diện HO. 09 ngày 22/01/1995

Thẻ An Ninh Xã Hội số: [REDACTED]

Thẻ xanh (Resident Alien): A072606614.

Cư ngụ :

Xác nhận: LÊ-THÀNH-CANG. Sinh năm 1941

Sinh quán: An Nhơn Bình Định.

Thường trú: 143 Đông Đa Phú Phong Tây Sơn Bình Định.

Cấp bậc: Trung úy.

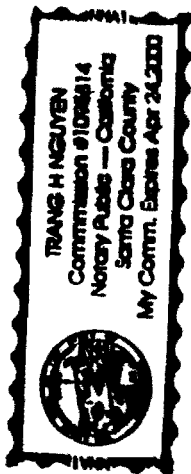
Số quân: 63/414 915.

Chức vụ: Trung tá trưởng Truyền tin.

Chúng tôi cùng học tập chung tại trại
TÂN HIỆP Suối Máu Biên Hòa đến tháng 9/1980.
Do Trung tá Công An Đào Luồng làm Giám thị và
Đại úy Công An Phan Thanh Liêm làm Phó Giám thị.

Nay làm giấy XÁC NHẬN cho đủ chứng cứ
để bổ túc hồ sơ Xuất cảnh theo diện HO. Lý do:
Công An Huyện Tây Sơn Trữ Bình Định đã làm
thất lạc Giấy Ra Trại của tướng sự.

Tôi cam đoan Tờ xác nhận này hoàn toàn
đúng sự thật. Nếu có gì trái tôi chịu
trách nhiệm trước pháp luật.



HỒ 2 2' THAI LAN.
LE THANH CANG
270-649/433-0056/CRT

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME
THIS 28th DAY OF Dec 19 96
BY PHONG NGUYEN
[Signature]
NOTARY PUBLIC

Ký tên,

[Signature]

San Jose, ngày 25/12/199

TỜ XÁC NHẬN

Tôi tên : NGUYỄN PHONG.

Sinh ngày: 15-05-1945 Quinhơn Việt Nam.

Đến Hoa Kỳ theo diện HO. 09 ngày 22/01/1992.

Thẻ An Ninh Xã Hội số: [REDACTED]

Thẻ xanh (D-1... + ALI...): A072606614.

Cư ngụ :

Xác nhận: LÊ-THÀNH-CANG. Sinh năm 1943.

Sinh quán: An Nhơn Bình Định.

Thường trú: 143 Đông Đa Phú Phong Tây Sơn Bình Định.

Cấp bậc: Trung Úy.

Số quân: 63/414 915.

Chức vụ: Trung Tá Trưởng Truyền Tin.

Chúng tôi cùng học tập chung tại trại TÂN HIỆP Suối Máu Biên Hòa đến tháng 9/1980.

Do Trung Tá Công An Đào Lương làm Giám Thị và Đại Úy Công An Phan Thanh Liêm làm Phó Giám Thị.

Nay làm giấy XÁC NHẬN cho đủ chứng sự để bổ túc hồ sơ Xuất Cảnh theo diện HO. Lý do Công An Huyện Tây Sơn Trữ Bình Định đã làm thất lạc Giấy Ra Trại của đủ chứng sự.

Tôi cam đoan Tờ xác nhận này hoàn toàn đúng sự thật. Nếu có gì mâu trái Tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật.

LAI LAN.

CANG

#33-0050/CRT

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME

THIS 28th DAY OF Dec 1996

BY PHONG NGUYEN

Phong Nguyen

NOTARY PUBLIC

Ký tên,

Phong Nguyen

GIẤY XÁC NHẬN

Tôi tên: LÊ-VĂN-BỘ

- Sinh ngày 10-3-1943
- Sinh quán: Xã Bình Quang, Huyện Bình Khê, Tỉnh Bình-Định Việt Nam
- Hiện nay trú quán tại:

Nay tôi xin xác nhận Anh LÊ-THÀNH-CANG

- Sinh 1943
- Sinh quán: An-Nhơn, tỉnh Bình-Định Việt-Nam
- Nay trú quán: 143 Đống-Đa phú-phong, Huyện Tây Sơn, tỉnh Bình-Định, Việt-Nam
- Trong Thời gian phục vụ chế độ Việt Nam Cộng-Hoa ở Quân lực Việt Nam Cộng-Hoa với:
 - Cấp bậc: Trung-úy Sĩ-Quân: 63/414.915
 - Chức vụ: Trung Tâm Truyền-Tuyên-Tâm
- Đã cùng học tập cải tạo tại trại Tân-Hiệp, Biên-Huà
- Vào trại ngày 26/6/1975
- RA Trại ngày 01/9/1980 Tại Trại Tân-Hiệp, Biên-Huà
- Đề Bộ tư lệnh Hồ-Sở xuất cảnh theo diện H-O cho Anh Lê-Thành-Cang-IV 270-649/H33.0056/CRT
- Đính Kèm Hồ-Sở:
 - 1 Giấy ra trại
 - 1 Hộ Chiếu của Việt Nam cấp
 - 1 Giấy 1-9k
 - 1 giấy SOCIAL SECURITY
 - 1 giấy UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
 - 1 giấy I.O-M.

Ngày 20-12-1996

Nguyễn Văn Bộ

Cần Văn Bộ

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

REFER TO THIS FILE NO.

SFR, CA

A-74-486-959

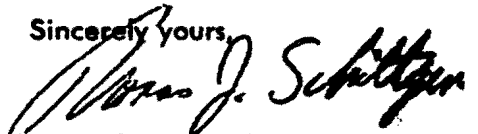
96386362502

Date: SFR 2065 JUN 26 1996

Be Van LE

The processing of the application for adjustment of status to that of permanent resident filed by the above named individual has been completed. ~~A request has been forwarded for the allocation of a visa number.~~

Sincerely yours,


District Director

SFR 2065 JUN 25 1996

ATTORNEY

BO NOI VU
Trại: Tân Hiệp
Số: 63/GHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--

Mẫu số 001.. QLTG
Ban hành theo
công văn số 265
Ngày 21/11/ 1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT, ngày 31-5-1961 của Bộ công an
Thi hành án văn, quyết định tha số: 02 Ngày 11 tháng 1 năm 97

của: Bà nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Lê Văn Bô

Họ, tên thường gọi: _____

Họ, tên bí danh: _____

Sinh ngày _____ tháng _____ Năm 1943

Nơi sinh: Bình Định

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Xã Bình Giang
Huyện Tây Sơn Nghệ An

Cán tội: Truộm cắp tài sản

Bị bắt ngày 26/10/1975 tại phạt: 10

Theo quyết định án văn số: _____ Ngày _____ Tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, công thành _____ Năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần công thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại: Xã Bình Giang Tây Sơn Nghệ An

Nhận xét quá trình cải tạo: _____

Lưu hồ sơ 12 tháng

Lấn tay ngón trỏ phải
Chữ: Lê Văn Bô
Danh ban số: 7940
Họ, tên: Tân Hiệp

Họ, tên, chữ ký
Người được cấp giấy
Đoàn Văn Bô
Lê Văn Bô

11/gày 30 tháng 07 năm 1981
SỞ CÔNG AN
TÂN HIỆP
Đoàn Văn Bô

Le Thanh Lang

7 NOV 96

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 270649/11330056

Date: October 2, 1996

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial; however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS. Please DO NOT submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☒ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

☒ re-education release certificates	☐ evidence of pre-1975 activities
☐ MOI verification of time spent in re-education	☐ old photographs
☐ restoration of civil rights documents	☐ letters of explanation

- ☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.
- ☐ The referenced case was represented to a US consular/immigration officer and:
- ☐ the original denial was upheld.
 - ☐ the case is still under consideration. You will receive a written response once the results of the review are complete.

☐ Other:

The sent to BKK to get specifics of cs adj

U.S. INTERVIEW TEAM
07 NOV 1996
HO CHI MINH CITY (96)

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Hồ sơ số: _____

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp này đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối này. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp này được tái cứu xét. Xin Ông/Bà xem những ô dưới đây để biết thêm chi tiết. Khi nộp bổ túc các giấy tờ đến ODP, xin nộp các bản sao, đừng nộp các bản chính. Xin nhớ là những người xin đi theo chắc chắn sẽ không được tái cứu xét nếu đương đơn chính đã rời Việt Nam.

◊ Đương đơn chính không trình được các bằng cứ đầy đủ và đáng tin chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được:

- | | |
|---|--|
| ☒ các giấy ra trại | _____ bằng chứng của việc làm trước 75 |
| _____ giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp | _____ các hình ảnh cũ |
| _____ giấy phục hồi quyền công dân | _____ các thư giải thích |

◊ Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101 (a) (42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (LDINT). Chính sách của ODP ấn định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.

◊ Các chứng từ và bằng cứ trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ này. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.

◊ Các đương đơn trong hồ sơ này đã lập gia đình hoặc đã trên 21 tuổi nên không hội đủ điều kiện được vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo diện tị nạn. Sau khi đến Hoa Kỳ và đã trở thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho các con còn độc thân tại Việt Nam. Sau khi đã nhập tịch Hoa Kỳ, cha mẹ có thể xin thị thực di dân cho các con đã lập gia đình (và con cái của những người con này).

◊ Những bằng cứ và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ này không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người này.

◊ Những chứng từ và bằng cứ trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản sao của thẻ căn cước cũ, giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.

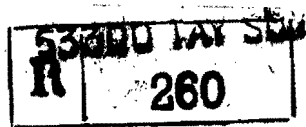
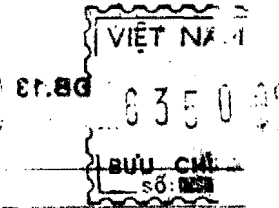
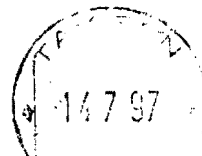
◊ Hồ sơ nêu trên đã được trình cho viên chức lãnh sự/di trú và nhập tịch và

◊ Quyết định từ chối ban đầu được giữ nguyên.

◊ Hồ sơ hiện đang được cứu xét. Ông/Bà sẽ được thông báo bằng văn bản sau khi có kết quả cứu xét.

◊ Các lý do khác: _____

LÊ VĂN CẢNH
HB Doi ba phu phung
Tay Son Binh Dinh Viet Nam



Linh goi:

Tay Son
Ba Khuc Minh Thet
gia tinh tu nhom Chinh Tri Viet Nam
Families of Vietnamese political prisoners
association.

T.25

-PO Box: 5435 Arlington
Tel. VA. 22205-0635

JUL 3 0 1997

USA.

TV: 220-6kg/H83-0057/CAT.

~~PHAM THANH CANH~~
H2 đang đợc xử lý
Tay Sơn Bình Dương Việt Nam

Kính gửi: Bà chủ tịch Hội gia đình tù nhân chính trị
Families of Vietnamese political prisoners
association

- P.O Box 5435 Arlington, VA. 22205-06
TL: (703) 506-0058

Sĩ quan
H033

PV: 07 Nov 96 bị tử ch
hư như y, gây ra hại

USA.

- Xin can thiệp
- HSC: Copies

← cái này ra trại, XN chưa có
an
hình

giấy xác nhận của ban bị t h h
ở Mỹ

IV, 270-649/4433-0056 P.C.R.T.

New York. 11/16/98.

Kính gửi
Bà Chủ tịch Hội Cựu tù binh Cộng sản VN
Đang ở tại Washington DC

Ngài em là tên là LÊ THANH CANG
Sinh năm 1943

Cố Sĩ IV 270 - 649/H33 0056/CAT mà là đã
một lần gặp bà tại lễ phát của xã về
Việc Kiến tạo và xin tại cùng xét, lý giải
ra thái độ nghĩ nghĩ. Như là cho y kiến giải
xin được quyết định của tôi mà là VN. Tôi
là là người xưa những không kết quả của
Cung. Bà giải về việc là Đoàn Văn tuế này
là là một lần gặp bà tại ra thái độ của
tại các HSCS đã cùng an và thực hiện sau
kỳ và cũng thật nhiều. Như là là là là
cần làm lại ông ta đến đây và nhận.

Vậy tại gặp bà tại ra thái độ của
gửi cả 5 giải tại kiến của giải toàn
1. Tại xin cùng xét
1. Sau bao giờ ra thái (như là
tôi thấy ông)
1. Chỉ hiểu anh em

Kính mong bà giúp đỡ để hoàn thành
đi thật nhiều để tôi biết rất ơn ông.

Vin Thanh Cát Cầu in bà
Aldo
Nguyễn Văn Kỳ

T.B.

Tên là Nguyễn Văn Kỳ

Đa Chi 94 16 298 H3701A Quan 1102

Số 7.8 728 8177

BO NOI VU
TRAY CAI TAO TAI NISF
25/3/CHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

16 HS LB

GIẤY RA TÔI.

Theo thông tư số 11-HC/TT ngày 21 tháng 6 năm 1961 của BỘ NỘI VỤ
thực hiện án văn, quyết định của số 118 ngày 26 năm 1962 - BỘ NỘI VỤ
huy cấp văn cho anh chị ở tên sau đây:

Họ tên: **LÊ THỊNH CANG** - Sinh năm: 1943

Đã từng công tác tại: **LI THẠNH - CANG**

Hiện tại: **Khu vực kinh**

Nơi đang bị phân bổ công tác: **_____**

143 Đường An Phú - Phường An Phú - Quận Bình

Cán bộ: **Trưởng Ủy ban quản lý và phân bổ - Thủ lĩnh**

Đã kết ngày: **26 / 6 / 1975**

Ấn dấu:

Phân bổ văn cho anh chị ở tên sau đây: **_____**

Đã được phân bổ: _____
Đã được phân bổ: _____
Huy cấp văn cho anh chị ở tên sau đây: _____

TRƯỞNG ỦY BAN QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ

(Chữ ký và đóng dấu của phòng)

Lưu tại văn phòng
Chức vụ: Lê Thị Thanh Càng
Đã được phân bổ: 7266
Đã được phân bổ: Tân Bình

Đã được phân bổ: 11/10/1975

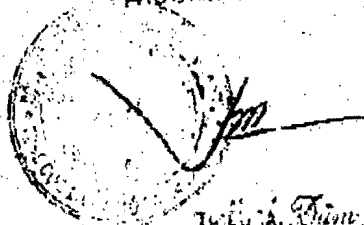
11/10/1975
Chức vụ: Lê Thị Thanh Càng
Đã được phân bổ: 7266
Đã được phân bổ: Tân Bình
Đã được phân bổ: 11/10/1975
Chức vụ: Lê Thị Thanh Càng
Đã được phân bổ: 7266
Đã được phân bổ: Tân Bình

Xác nhận

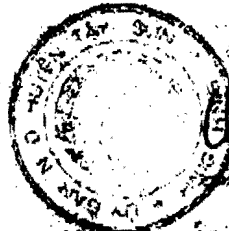
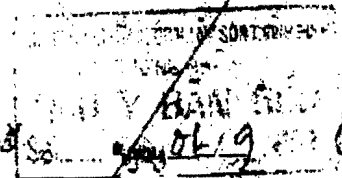
Bản này sao từ bản gốc lưu
tại Cục H.S.C.S - Bộ Công an

TP Hồ Chí Minh ngày 29/12/1998

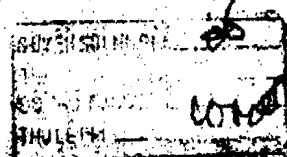
TRƯỞNG PHÒNG
HƯỚNG PHONG



TRƯỞNG PHÒNG TÂN CƯỜNG



HƯỚNG PHONG TÂN CƯỜNG



**THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA**

Dear/Kính gửi LE THANH CANG:

IV#

H.3E 56

(ODP applicant/Tên người đăng đơn)

(CH. PEOPLE)

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.
- 3d) ☐ Documents are not credible

E. J. [Signature]

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chủ tịch Hồ Chí Minh, Cơ Vụ Pháp Tịch Hoa Kỳ

US INTERVIEW TEAM

26 SEP 1994

HỒ CHÍ MINH CITY

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIT Manual (12/92)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Phú Phong ngày 29 – 7 – 1998

ĐƠN XIN CỨU XÉT TÁI PHÒNG VẤN THEO ĐIỆN H.O

Kính gửi: - TÒA LÃNH SỰ HOA KỲ TẠI TP.HCM
- VĂN PHÒNG GIÁM ĐỐC PHÁI ĐOÀN ODP MỸ Ở THAILAND
- SỞ NGOẠI VỤ TP. HỒ CHÍ MINH
TỔ CÔNG TÁC HỖN HỢP

Tôi : **LÊ THÀNH CANG** sinh năm 1943

Hiện thường trú tại 143 Phú Phong Tây sơn Bình Định

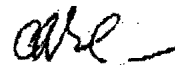
Cố số IV: 270 – 649/H33-0056/CRT đã được phái đoàn Hoa Kỳ phỏng vấn vào ngày 26 – 9 – 1994 nhưng đã bị từ chối vì lý do không đủ tiêu chuẩn tỵ nạn.

Để đủ chứng từ theo như yêu cầu của Quý cấp tôi xin bổ túc giấy ra trại vừa được Cục A27 xác nhận ngày 29 – 8 – 1998

Kính xin Quý cấp xét giúp đỡ để cho gia đình chúng tôi được xuất cảnh theo diện H.O

Trong khi chờ đợi sự chấp thuận xin Quý cấp nhận nơi đây lòng thành kính và biết ơn sâu xa của tôi và gia đình.

Kính đơn



LÊ THÀNH CANG



11/16/1998 09:47 7283171



UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

Immigration and Naturalization Service

American Embassy

95 Wireless Road

Bangkok, Thailand 10330

In reply refer to:

July 20, 1998

IV-270649

Le Thanh Cang
143 Dong Da
Phu Phong
Tay Son
Binh Dinh

Dear Mr. Le:

Reference is made to your recent correspondence requesting review of a decision denying an application for refugee classification.

This office has reviewed the entire evidence of record, including recent submissions, and find that there is insufficient information warranting reversal of the denial decision.

The original decision denying the application for refugee classification is affirmed.

Sincerely,

A handwritten signature in cursive script that reads "Jean M. Christiansen".

Jean M. Christiansen
District Director
Bangkok, Thailand

5015

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 270-644 / H 33-0056

Date: 08 JUL 1998

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; **DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS**. Please **DO NOT** submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is unlikely that consideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☐ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

☐ re-education release certificates	☐ evidence of pre-1975 activities
☐ MOI verification of time spent in re-education	☐ old photographs
☐ restoration of civil rights documents	☐ letters of explanation

- ☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).

- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

- ☒ The referenced case was represented to a US consular/immigration officer and:

☒ the original denial was upheld.

☐ the case is still under consideration. You will receive a written response once the results of the review are complete.

- ☐ Other: The documents you submitted:

_____ were represented to an
immigration officer on _____ and determined to be insufficient
to overturn original decision.

Le Thanh Long (S5' 4)

7 NOV 96, 11

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 270649/11320056

Date: October 2, 1996

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial; however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the action(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies, **DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS**. Please **DO NOT** submit evidence which was previously seen by ODP, repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☒ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

☒ re-education release certificates

☐ evidence of pre-1975 activities

☐ MOI verification of time spent in re-education

☐ old photographs

☐ restoration of civil rights documents

☐ letters of explanation

- ☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents in the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).

- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

The referenced case was represented to a US consular/immigration officer and:

☐ the original denial was upheld.

☒ the case is still under consideration. You will receive a written response once the results of the review are complete.

Other: *The sent to BKK to get specifics of CS adj*

U.S. INTERVIEW (1 AM)

07 Nov 1996

ODP-64 (Refugee Mail Response Form, 2/96)

503

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 270-649/433-0056Date: 27 JUN 1996

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US Immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; **DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS**. Please **DO NOT** submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case. Please note that it is strictly reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☒ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

- | | |
|--|---|
| ☒ re-education release certificates | ☒ evidence of pre-1975 activities |
| ☒ MOI verification of time spent in re-education | ☒ old photographs |
| ☒ restoration of civil rights documents | ☒ letters of explanation |

- ☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationship between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).

- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may contact their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

- ☐ Other: _____
- _____
- _____
- _____
- _____

SS (2)

Date: May 26, 1995
 File Number: 270649
 Principal Applicant: Le Thanh Cang
 Sponsor: _____

Dear Correspondent,

Your October 30, 1994 inquiry concerning the U.S. Orderly Departure Program (ODP) application of the individuals in the case cited above was received by ODP. Unfortunately, the volume of mail received here precludes individualized responses. We have checked information below which pertains to this case. For more detailed information, please see the attached information sheets.

- ☐ The referenced applicants are eligible to attend an interview. They should apply for exit permission from the Vietnamese authorities if they have not already done so.
- ☐ The applicants' names are queued for interview scheduling. Applicants are notified directly of their interview appointment approximately two to four weeks prior to interview.
 - ☐ According to our records we invited the applicants to the ODP interview site in Ho Chi Minh City but the applicants did not appear. We used the following contact address for the applicants in Vietnam: _____ Please inform ODP if this address is incorrect.
- ☐ The referenced applicants are not eligible to attend a refugee interview because:
- ☐ the principal applicant spent less than the minimum three year requirement in re-education centers due to his association with the U.S. government policies and programs in Vietnam prior to 1975.
 - ☐ the principal applicant was employed by the U.S. government or a U.S. private company for less than five years.
 - ☐ there is insufficient documentation in the file to verify the applicant's claim of: _____
 - ☐ the death of the principal applicant's husband after his release from re-education centers is not conclusively linked to his former incarceration in a re-education center due to pre-1975 activities.
 - ☐ the applicants are not eligible as beneficiaries of the Petition for Refugee Relative (I-730) petition filed by the sponsor because _____ The sponsor may file immigrant visa petitions on behalf of the applicants once he/she is eligible to do so. See ODP-B attached.
 - ☐ the applicants are over the age of twenty-one and, therefore, are not eligible to derive refugee benefits from _____'s refugee application.
- ☐ The referenced applicants were interviewed on _____ and:
- ☐ approved for admission as refugees. A voluntary agency is being assigned to assist in the resettlement of the applicants in the U.S. They should be departing Vietnam soon.
 - ☐ final adjudication of their case is pending receipt of the following: _____
- ☒ The referenced applicants were interviewed and denied refugee status because:
- ☐ the principal applicant did not meet the definition of a refugee as defined under §101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act.
 - ☐ they failed to establish their relationship to _____
 - ☐ they failed to prove they resided continuously in _____'s household.
 - ☐ documents you submitted did not appear to be authentic
interviewing officer to be genuine
- ☐ The referenced file was opened on the basis of refugee claims. The file has been/will be closed and original documents have been/will be returned to the applicants. The file may be reactivated upon receipt of an approved immediate relative or current preference immigrant visa petition (Form I-130) or _____
- ☐ The information you provided is insufficient to locate a file. Please specify the applicant's and sponsor's full names, dates of birth, and addresses so that we may provide you with the case status.
- ☐ The applicant departed Vietnam or is scheduled to depart on _____
- ☐ The information you sent is already on file. Submitting duplicate copies may delay case processing.
- ☒ OTHER: You have not provided a new information
because there is no basis upon which to re-present
your case to ILS. Your brother can file an immigrant
visa petition on your behalf once he becomes a
U.S. citizen

Arlington, ngày tháng năm 1998
Kính gửi: Bà KHUẾ-MINH-THO.

Kính thưa Bà.

Bà tên là PHAN-NGOC-HO, Cựu Cải-Tạo-Viên, đi qua Hoa-Kỳ ngày 5.5.94, theo diện H022-840, Số IV 115231, địa chỉ hiện ở: ... Số điện thoại

Cố kính gửi thư này xin trình bày nỗi oan ức của gia đình tôi trong ngày phỏng vấn 9-93 tại Việt Nam. Khi được gọi, chỉ cho một mình tôi vào, và cả các con tôi phải ở ngoài. Kết quả người thông dịch cho biết là đứa con của tôi bị ở lại VN. và họ cũng không cho biết lý do.

Kính thưa Bà; Trước năm 75 tôi đã phục vụ 25 năm trong QLVNCH và 2 con tôi là PHAN-THI-HANH và PHAN-THI-THUOC đã làm việc tại Tòa Lãnh Sự Hoa-Kỳ ở Nhathon dưới chế ước của Nhà Trại NGOC-MỸ từ năm 73 đến 75. Đến năm 76 tôi bị bắt và bị tra tấn khổ sở tại Quận KTY/HO-Chi-Minh chỉ vì các chức vụ trước năm 75. Sau đó chuyển tới đến trại Cải-Tạo K3

Năm 1981, tôi bị bệnh được thả về, không có nhà ở, gia đình bị phân tán vì quá nghèo khổ. Tôi bị mủ 2 lần phải nhờ vào sự giúp đỡ của bà con tạm sống qua ngày. Năm 1987 được sách "Nhân đạo" được phóng viên biên, mãi cho đến năm 93 mới được gọi phỏng vấn và hy vọng được đoàn tụ đình cư tại Hoa Kỳ, không ngờ lại bị lừa gạt.

Nay có "Tu Chính Án" của Thượng Nghị Sĩ Mc. CAIN sửa đổi và mở rộng tiêu chuẩn. Cố việc thư này kính trình cầu Bà can thiệp cứu vớt cho gia đình tôi được hưởng những đặc ân của Chính phủ Hoa-Kỳ và của T.N.S. Mc. CAIN cho các con tôi được đoàn tụ đình cư qua "Chương trình Ra đi có Trật-Tự" theo diện di-dân, như con cái của những Cải-Tạo-Viên khác.

Gia đình chúng tôi xin thành kính biết ơn cứu giúp của Bà.

Kính thư.

Hongpeshan

ĐẠI NIÊN NH



Pages Removed (S.S.)

4 page(s) was/were removed from the file of LÊ THÀNH CANG
(6-22-1943) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved files.

-Anna Mallett

Date: DECEMBER 3, 2007